

Tuần 8 – HÓA HỌC 9

NỘI DUNG BÀI HỌC

Bài 11 PHÂN BÓN HÓA HỌC

I. NHỮNG NHU CẦU CỦA CÂY TRỒNG:

Hs xem SGK

II. NHỮNG PHÂN BÓN HÓA HỌC THƯỜNG DÙNG:

1/ Phân bón đơn: chỉ chứa 1 trong 3 nguyên tố dinh dưỡng chính là đạm (N), lân (P), kali (K).

-Phân đạm: $\text{CO}(\text{NH}_2)_2$; NH_4NO_3 ; $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$.

-Phân lân: $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$; $\text{Ca}(\text{HPO}_4)_2$

-Phân kali: KCl ; K_2SO_4

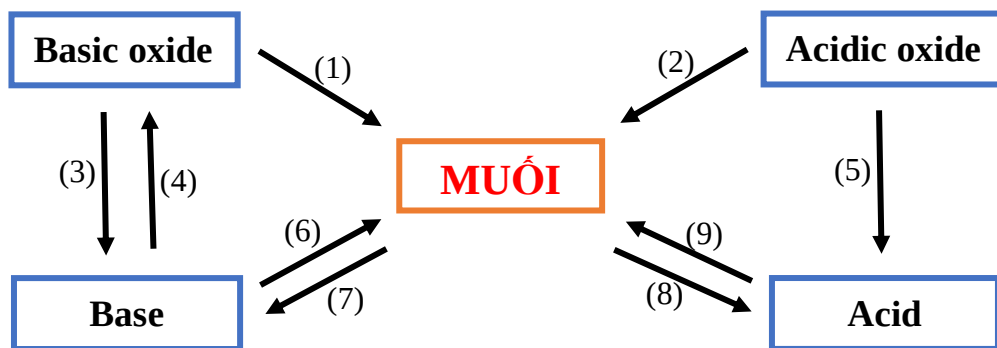
2/ Phân bón kép: chứa 2 hay cả 3 nguyên tố N,P,K như phân NPK (hỗn hợp của NH_4NO_3 , $(\text{NH}_4)_2\text{HPO}_4$, KCl

3/ Phân bón vi lượng: chứa một số nguyên tố hóa học khác như B, Zn, Mn...

Bài 12 MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC LOẠI HỢP CHẤT VÔ CƠ

I. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC LOẠI HỢP CHẤT VÔ CƠ

Sơ đồ về mối quan hệ giữa các loại hợp chất vô cơ



II. NHỮNG PHẢN ỨNG MINH HỌA

- (1) $\text{CuO} + 2\text{HCl} \rightarrow \text{CuCl}_2 + \text{H}_2\text{O}$
- (2) $\text{CO}_2 + 2\text{NaOH} \rightarrow \text{Na}_2\text{CO}_3 + \text{H}_2\text{O}$
- (3) $\text{K}_2\text{O} + \text{H}_2\text{O} \rightarrow 2\text{KOH}$
- (4) $\text{Cu}(\text{OH})_2 \rightarrow \text{CuO} + \text{H}_2\text{O}$
- (5) $\text{SO}_2 + \text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{H}_2\text{SO}_3$
- (6) $\text{Mg}(\text{OH})_2 + \text{H}_2\text{SO}_4 \rightarrow \text{MgSO}_4 + 2\text{H}_2\text{O}$
- (7) $\text{CuSO}_4 + 2\text{NaOH} \rightarrow \text{Cu}(\text{OH})_2 \downarrow + \text{Na}_2\text{SO}_4$
- (8) $\text{AgNO}_3 + \text{HCl} \rightarrow \text{AgCl} \downarrow + \text{HNO}_3$
- (9) $\text{H}_2\text{SO}_4 + \text{ZnO} \rightarrow \text{ZnSO}_4 + \text{H}_2\text{O}$

NỘI DUNG BÀI TẬP

Bài 1: Chất nào trong những thuốc thử sau đây có thể dùng để phân biệt dung dịch sodium sulfate(natri sunfat) và dung dịch sodium carbonate(natri cacbonat):

- A) Dung dịch barium chloride(bari clorua)
- B) Dung dịch hydrochloric acid(axit clohidric)
- C) Dung dịch Lead(II) nitrate(chì(II) nitrat)
- D) Dung dịch silver nitrate(bạc nitrat)
- E) Dung dịch sodium hydroxide(natri hidroxit)

Bài 2 :

a)Cho các dung dịch sau đây lần lượt phản ứng với nhau từng đôi một, hãy ghi dấu (X) nếu có phản ứng xảy ra, dấu (O) nếu không có phản ứng:

	NaOH	HCl	H ₂ SO ₄
CuSO ₄			
HCl			
Ba(OH) ₂			

b)Viết các PTHH (nếu có)

Bài 3: Viết PTHH cho những chuyển đổi hóa học sau:

